

**Thông báo dự thảo và quy định có hiệu lực về an toàn thực phẩm  
của thành viên Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) từ ngày 21/9-20/10/2023**

**1. Danh sách dự thảo lấy ý kiến góp ý**

STT	Mã WTO	Quốc gia/Khu vực	Ngày thông báo	Tiêu đề	Tóm tắt nội dung
1	G/SPS/N/AUS/578	Úc	19/10/2023	Dự thảo sửa đổi Phụ lục 20 của Bộ Tiêu chuẩn Thực phẩm Úc Niu Di-lân sửa đổi (17/10/2023)	Đề xuất này nhằm sửa đổi Bộ luật Tiêu chuẩn Thực phẩm Úc Niu Di-lân để điều chỉnh các giới hạn dư lượng tối đa (MRL) sau đây đối với các hóa chất nông nghiệp và thú y khác nhau để phù hợp với các quy định quốc gia khác liên quan đến việc sử dụng an toàn và hiệu quả các hóa chất nông nghiệp và thú y: Abamectin, Abamectin, Acibenzolar-S-methyl, Benzovindiflupyr, Chlorantraniliprole, Cyanamide, Cyantraniliprole, Difenoconazole, Dimethoate, Fenpropidin, Florylpicoxamid, Fludioxonil, Flumioxazin, Fluxapyroxad, Isocycloseram, Isopyrazam, Omethoate, Pyraclostrobin, Spirotetramat, Tebuconazole, Tetraniliprole, Trifloxystrobin and Trifludimoxazin trong một số loại sản phẩm thực vật Fenpropidin, Halauxifen-methyl and Trifluralin trong một số loại sản phẩm động vật
2	G/SPS/N/CAN/1535	Canada	17/10/2023	Thông báo sửa đổi danh sách các loại enzyme thực phẩm được phép sử dụng Cellulase từ <i>Trichoderma reesei</i> RF11412 trong dịch nghiền từ ủ bia và dịch nghiền từ chung cất rượu	Tổng cục Thực phẩm của Bộ Y tế Canada đã hoàn thành đánh giá an toàn trước khi đưa ra thị trường đối với phụ gia thực phẩm xin cấp phép sử dụng cellulase từ <i>Trichoderma reesei</i> RF11412 trong dịch nghiền từ ủ bia và dịch nghiền từ chung cất rượu. Mức độ sử dụng tối đa được yêu cầu đối với enzyme thực phẩm này là "Thực hành sản xuất tốt". Kết quả đánh giá trước khi đưa ra thị trường chứng minh sự an toàn của cellulase từ <i>T. reesei</i> RF11412 cho các mục đích sử

					<p>dụng được yêu cầu. Do đó, Bộ Y tế Canada đã cho phép sử dụng cellulase từ nguồn này như được mô tả trong tài liệu thông tin bằng cách sửa đổi Danh sách các loại enzyme thực phẩm được phép sử dụng, có hiệu lực từ ngày 11 tháng 10 năm 2023.</p> <p>Mục đích của tài liệu thông tin này là công bố công khai về vấn đề này và cung cấp thông tin thích hợp cho những người muốn gửi yêu cầu hoặc thông tin khoa học mới liên quan đến sự an toàn của phụ gia thực phẩm này.</p>						
3	G/SPS/N/BRA/1566 /Add.4	Braxin	16/10/2023	Dự thảo Nghị quyết số 707 ngày 13/9/2019 về ghi nhãn dưỡng thực phẩm dinh dưỡng đóng gói	Nghị quyết số 429, ngày 8 tháng 10 năm 2020 - được thông báo trong G/SPS/N/BRA/1566/Add.2 - về việc ghi nhãn dinh dưỡng cho thực phẩm đóng gói, đã được thay đổi theo Nghị quyết 819, ngày 9 tháng 10 năm 2023.						
4	G/SPS/N/UKR/200 /Rev.1	Ucraina	13/10/2023	Dự thảo Lệnh của Bộ Y tế Ucraina "Về việc phê duyệt các chỉ số (yêu cầu) an toàn về hương vị thực phẩm, các chỉ số an toàn (yêu cầu) về phụ gia thực phẩm và các chỉ số an toàn (yêu cầu) đối với enzyme thực phẩm".	<p>Dự thảo Lệnh quy định việc phê duyệt các yêu cầu về hương liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm và enzyme thực phẩm trong sản phẩm thực phẩm.</p> <p>Sau khi thông qua Lệnh này, Lệnh của Bộ Y tế Ucraina ngày 23 tháng 7 năm 2012 số 222 "Về việc phê duyệt các quy tắc và tiêu chuẩn vệ sinh đối với việc sử dụng phụ gia thực phẩm" sẽ không còn hiệu lực.</p>						
5	G/SPS/N/CAN/1534	Canada	12/10/2023	Dự thảo đề xuất dư lượng tối đa (MRL): Pyriofenone (PMRL2023-44	<p>Mục tiêu của tài liệu thông báo PMRL2023-44 là tham vấn về giới hạn dư lượng tối đa (MRL) được liệt kê đối với pyriofenone đã được Cơ quan quản lý dịch hại của Bộ Y tế Canada (PMRA) đề xuất.</p> <table border="1"> <tr> <td>MRL (ppm)1</td> <td>Hàng hóa nông sản thô (RAC) và/hoặc Hàng hóa đã qua chế biến</td> </tr> <tr> <td>2,0</td> <td>Ớt/Cà tím (phân nhóm cây trồng 8-09B)</td> </tr> <tr> <td>0,2</td> <td>Cà chua (phân nhóm cây trồng 8-09A)</td> </tr> </table>	MRL (ppm)1	Hàng hóa nông sản thô (RAC) và/hoặc Hàng hóa đã qua chế biến	2,0	Ớt/Cà tím (phân nhóm cây trồng 8-09B)	0,2	Cà chua (phân nhóm cây trồng 8-09A)
MRL (ppm)1	Hàng hóa nông sản thô (RAC) và/hoặc Hàng hóa đã qua chế biến										
2,0	Ớt/Cà tím (phân nhóm cây trồng 8-09B)										
0,2	Cà chua (phân nhóm cây trồng 8-09A)										

					<sup>1</sup> ppm = phần triệu
6	G/SPS/N/TZA/302	Tanzania	10/10/2023	PCD 513:2023, Đặc tính kỹ thuật - Dầu mỡ bôi trơn được sử dụng cho máy móc, thiết bị trong sản xuất bột ngọt L-glutamate, Phiên bản đầu tiên	Dự thảo tiêu chuẩn quốc gia Zanzibar này quy định các yêu cầu, phương pháp lấy mẫu và thử nghiệm đối với dầu mỡ bôi trơn được sử dụng cho máy móc, thiết bị trong sản xuất bột ngọt L-glutamate.
7	G/SPS/N/USA/3427	Hoa Kỳ	09/10/2023	Dung sai thuốc trừ sâu "Cypermethrin". Quy tắc cuối cùng	Quy định này thiết lập mức dung sai đối với dư lượng cypermethrin trong hoặc trên nhiều mặt hàng
8	G/SPS/N/UKR/212	Ucraina	06/10/2023	Dự thảo Lệnh của Bộ Y tế Ucraina "Về việc phê duyệt các yêu cầu đặc biệt đối với vật liệu nhựa và các sản phẩm tiếp xúc với thực phẩm".	Dự thảo Lệnh quy định việc phê duyệt các yêu cầu đặc biệt đối với vật liệu và vật phẩm bằng nhựa có tiếp xúc với thực phẩm, cũng như danh sách các chất được phép sử dụng trong sản xuất các vật liệu và vật phẩm đó. Lệnh này cũng quy định rằng các sản phẩm làm bằng vật liệu nhựa và các sản phẩm tiếp xúc với thực phẩm được sản xuất trước khi Lệnh này có hiệu lực có thể được lưu hành cho đến khi hết hạn sử dụng. Dự thảo Lệnh cũng được thông báo phù hợp với yêu cầu của Hiệp định TBT.
9	G/SPS/N/EU/683	Liên minh châu Âu	05/10/2023	Quy định Ủy ban (EU) 2023/1069 ngày 1 tháng 6 năm 2023 sửa đổi Phụ lục II của Quy định (EC) số 396/2005 của Nghị viện và Hội đồng châu Âu liên quan đến mức dư lượng tối đa đối với bixafen, cyprodinil, fenhexamid, fencicoxamid, fenpyroximate, flutianil, isoxaflutole,	Quy định này là một biện pháp chuyển các MRL Codex (CXL) mà EU không bảo lưu quan điểm trong lần họp thứ 53 Ủy ban Codex về dư lượng thuốc trừ sâu (CCPR) thành luật pháp EU

				mandipropamid, methoxyfenozone và Spintoram trong hoặc trên một số sản phẩm	
10	G/SPS/N/KOR/787	Hàn Quốc	04/10/2023	Đề xuất sửa đổi các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật đối với phụ gia thực phẩm.	Hàn Quốc đang đề xuất sửa đổi "Tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật đối với phụ gia thực phẩm" như sau: 1) Bảy chất phụ gia thực phẩm mới được phép sử dụng như sau: Kali dihydrogen citrate, Monosodium Citrate, Magiê di-L-Glutamate, Monocalcium di-L-Glutamate, Kali axetat, Menaquinone-7, Adsorbent resin; 2) Tiêu chuẩn dư lượng sulfur dioxide mới được thiết lập ở mức "dưới 0,20 g/kg" để cho phép sử dụng sulfites trong "đồ uống không cồn làm từ rượu hoa quả"; 3) Mới ban hành quy định miễn áp dụng mức sử dụng phụ gia thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu dùng làm nguyên liệu sản xuất trong nước; 4) Quy định trong Phụ lục 1, Các vấn đề liên quan đến đơn xin thiết lập các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật của phụ gia thực phẩm và sửa đổi mức độ sử dụng, đã được nói lỏng để chỉ rõ rằng việc nộp dữ liệu 'Tình trạng sử dụng ở nước ngoài' chỉ được yêu cầu khi cần thiết, thay vì hơn là bắt buộc; 5) Sửa lại từ đồng nghĩa của hai chất tạo hương tổng hợp; 6) Sửa tên hai thành phần của dung dịch vệ sinh bề mặt tiếp xúc với thực phẩm; 7) Sửa đổi phương pháp phân tích 6 loại phụ gia thực phẩm sau: $\alpha$ -Glucosidase, Dextranase, Methyl cellulose, Shellac, Phospholipase, Ferric pyrophosphate.
11	G/SPS/N/USA/3123 /Corr.2	Hoa Kỳ	02/10/2023	Dung sai thuốc trừ sâu cyromazine; Quy tắc cuối cùng	Làm rõ cho bản sửa đổi đã được thông báo trước đó. EPA đã ban hành quy tắc cuối cùng trong Sổ đăng ký Liên bang vào ngày 19 tháng 7 năm 2023 hoàn thiện một số quy định về dung sai theo Đạo luật Thực phẩm, Dược phẩm và Mỹ phẩm Liên

					bang (FFDCA) mà Cơ quan xác định là cần thiết hoặc phù hợp trong quá trình xem xét đăng ký được tiến hành theo Đạo luật Thuốc trừ sâu Liên bang, Đạo luật diệt nấm và diệt chuột (FIFRA). Trong tài liệu đó, tại một đoạn chỉ dẫn không được nêu rõ ràng. Việc sửa lỗi kỹ thuật này sẽ giải quyết những lỗi cho quy tắc cuối.
12	G/SPS/N/EU/681	Liên minh châu Âu	27/9/2023	Dự thảo sửa đổi Phụ lục I của Quy định (EC) số 1334/2008 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu liên quan đến việc đưa ra các hạn chế đối với việc sử dụng một số chất tạo hương vị	Văn bản giới hạn điều kiện sử dụng 2-Phenyl-2-butenal (FL số 05.062), 5-Methyl-2-phenyl-2-hexenal (FL số 05.099) và 4-Methyl-2-phenyl-2-pentenal (FL số 05.100) vào mục đích sử dụng hiện tại. Sau khi đánh giá bởi Cơ quan An toàn Thực phẩm châu Âu rằng không thể loại trừ khả năng gây dị ứng đối với các chất này và đang chờ Cơ quan có thẩm quyền đánh giá lại dữ liệu bổ sung từ các nhà hoạt động kinh doanh
13	G/SPS/N/EU/680	Liên minh châu Âu	27/9/2023	Dự thảo sửa đổi Phụ lục I của Quy định (EC) số 1334/2008 của Nghị viện và Hội đồng châu Âu liên quan đến việc loại bỏ một số chất tạo hương vị khỏi danh sách của Liên minh	Xóa khỏi danh sách hương liệu của Liên minh như đã nêu trong Phụ lục I của Quy định (EC) số 1334/2008, một số chất tạo hương vị mà khi Cơ quan An toàn Thực phẩm châu Âu yêu cầu dữ liệu khoa học bổ sung để hoàn thành đánh giá. Tuy nhiên các nhà sản xuất đưa tám chất thị trường như các chất tạo hương vị đã không nộp dữ liệu cần thiết và đã rút lại các đơn đăng ký tương ứng. Các chất liên quan là: 2-Phenylpent-2-enal (FL số 05.175); 2-Phenyl-4-metyl-2-hexenal (số FL 05.222); 2-(sec-Butyl)-4,5-dimethyl-3-thiazoline (FL số 15.029); 4,5-Dimethyl-2-ethyl-3-thiazoline (FL số 15.030); 2,4-Dimethyl-3-thiazoline (FL số 15.060); 2-Isobutyl-3-thiazoline (FL số 15.119); 5-Ethyl-4-metyl-2-(2-metylpropyl)-thiazolin (FL số 15.130); 5-Ethyl-4-metyl-2-(2-butyl)-thiazolin (FL số 15.131)
14	G/SPS/N/BRA/2217	Braxin	27/9/2023	Dự thảo Nghị quyết 1205 ngày 21 tháng 9 năm 2023	Dự thảo nghị quyết này đề xuất đưa hoạt chất P74 - PRESTIA MEGATERIUM vào Danh sách chuyên khảo về các hoạt chất cho thuốc trừ sâu, sản phẩm tẩy rửa gia dụng và chất bảo quản

					gỗ, được ban hành bởi hướng dẫn quy phạm 103 vào ngày 19 tháng 10 năm 2021 trên Công báo Braxin
15	G/SPS/N/UKR/209	Ucraina	26/9/2023	Dự thảo Lệnh của Bộ Chính sách Nông nghiệp và Thực phẩm Ucraina "Về việc phê duyệt các yêu cầu đối với công bố về sự phù hợp của nguyên liệu và vật phẩm tiếp xúc với thực phẩm và danh sách các tài liệu xác nhận thông tin được nêu trong tuyên bố".	<p>Dự thảo Lệnh được phát triển để xác nhận bởi cơ quan quản lý thị trường về nguyên liệu và vật phẩm tiếp xúc với thực phẩm tuân thủ các yêu cầu đối với vật liệu hoặc vật phẩm liên quan, cũng như để thực hiện các quy định của luật thực phẩm EU.</p> <p>Việc phê duyệt các yêu cầu được quy định bởi Luật Ucraina ngày 3 tháng 11 năm 2022 Số 2718-IX "Về Vật liệu và Vật phẩm dùng để Tiếp xúc với Thực phẩm", được thông báo trong tài liệu G/SPS/N/UKR/150/Rev. 1.</p> <p>Nguyên liệu và vật phẩm tiếp xúc với thực phẩm cũng như các sản phẩm ở giai đoạn trung gian trong quá trình chế biến và các thành phần và/hoặc chất của chúng phải kèm theo bản khai báo xác nhận việc đáp ứng các yêu cầu đối với nguyên liệu hoặc chất liên quan đến mặt hàng ở tất cả các giai đoạn lưu hành, ngoại trừ tại các điểm bán hàng cho người tiêu dùng cuối cùng.</p> <p>Mục đích của việc công bố sự phù hợp là để chứng minh rằng các vật liệu và sản phẩm đáp ứng các yêu cầu của pháp luật và an toàn khi sử dụng.</p> <p>Dự thảo Lệnh đề nghị phê duyệt các yêu cầu đối với việc công bố hợp quy về:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các quy định chung;</li> <li>- Yêu cầu đối với các thông tin nêu trong bản công bố hợp quy;</li> <li>- Danh sách các tài liệu hỗ trợ.</li> </ul> <p>Yêu cầu bao gồm các vật liệu và vật phẩm sau: vật liệu và chất hoạt động, vật liệu và vật phẩm trí tuệ, keo dán, gốm sứ, nút chai, cao su, thủy tinh, nhựa trao đổi ion, kim loại và hợp kim, giấy và bìa cứng, nhựa, mực in, cellulose tái sinh, silicon, dệt, vecni và chất phủ, sáp, gỗ.</p> <p>Dự thảo Lệnh cũng quy định các vật tư, vật phẩm tiếp xúc với thực phẩm được sản xuất trước khi Lệnh này có hiệu lực được</p>

					phép lưu hành cho đến hết thời hạn sử dụng.
16	G/SPS/N/USA/3426	Hoa Kỳ	25/9/2023	Dung sai thuốc trừ sâu "Flonicamid;". Quy tắc cuối cùng	Quy định này thiết lập dung sai đối với dư lượng flonicamid trong hoặc trên nhiều loại cây trồng.
17	G/SPS/N/USA/3425	Hoa Kỳ	25/9/2023	Biên nhận một số đơn kiến nghị về thuốc trừ sâu được nộp về dư lượng hóa chất thuốc trừ sâu trong hoặc trên các mặt hàng khác nhau. Thông báo về việc nộp đơn kiến nghị và yêu cầu lấy ý kiến.	Cơ quan bảo vệ môi trường Hoa Kỳ đã nhận được một số hồ sơ ban đầu kiến nghị về thuốc bảo vệ thực vật yêu cầu ban hành, sửa đổi quy định về dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong hoặc trên các loại hàng hóa.
18	G/SPS/N/USA/3424	Hoa Kỳ	25/9/2023	Biên nhận một số đơn kiến nghị về thuốc trừ sâu được nộp về dư lượng hóa chất thuốc trừ sâu trong hoặc trên các mặt hàng khác nhau. Thông báo về việc nộp đơn kiến nghị và yêu cầu lấy ý kiến.	Văn bản này thông báo Cơ quan đã nhận được một số hồ sơ kiến nghị ban đầu về thuốc trừ sâu yêu cầu thiết lập hoặc sửa đổi các quy định về dư lượng thuốc trừ sâu trong hoặc trên các mặt hàng khác nhau.
19	G/SPS/N/USA/3423	Hoa Kỳ	25/9/2023	Dung sai thuốc trừ sâu; Thực hiện các quyết định rà soát đăng ký đối với một số loại thuốc trừ sâu. Quy tắc đề xuất	Cơ quan Bảo vệ môi trường Hoa Kỳ (EPA) đề xuất một số quy định dung sai mà trước đây đã xác định là cần thiết hoặc phù hợp trong quá trình xem xét đăng ký đối với các hoạt chất thuốc trừ sâu sau: chlorsulfuron, primisulfuron-methyl, triasulfuron, halosulfuron-methyl, sulfosulfuron, iodosulfuron-methyl-sodium, trifloxysulfuron-sodium, và mesosulfuron-metyl. Các quy định dung sai được đề xuất đối với mỗi hoạt chất thuốc trừ sâu có thể bao gồm nhưng không giới hạn ở các quy định sau: sửa đổi các biểu thức dung sai; sửa đổi định nghĩa hàng hóa; cập nhật nhóm cây trồng; loại bỏ dung sai đã

					hết hạn; thu hồi dung sai không còn cần thiết; và hài hòa dung sai với mức dư lượng tối đa Codex (MRL).
20	G/SPS/N/USA/3397 /Corr.2	Hoa Kỳ	25/9/2023	Dung sai thuốc trừ sâu Aluminum tris (O-ethylphosphonate). Quy tắc cuối cùng	Cơ quan Bảo vệ môi trường Hoa Kỳ (EPA) đã ban hành quy tắc cuối cùng trong Sổ đăng ký Liên bang vào ngày 19 tháng 7 năm 2023, hoàn thiện một số biện pháp dung sai theo Đạo luật Thực phẩm, Dược phẩm và mỹ phẩm Liên bang (FFDCA) mà Cơ quan xác định là cần thiết hoặc phù hợp trong quá trình xem xét đăng ký được tiến hành theo Đạo luật Thuốc trừ sâu Liên bang, Đạo luật diệt nấm và diệt chuột (FIFRA). Tài liệu đó đã vô tình hướng dẫn Cơ quan Đăng ký Liên bang chỉ định dung sai cho nhân sâm là có thời hạn, có ngày hết hạn, nhưng sử dụng số chú thích cuối trang không chính xác và bỏ qua ngày hết hạn. Ở những nơi khác, hướng dẫn đặt tên lại một đoạn không được nêu rõ ràng. Việc sửa đổi kỹ thuật này đối với quy tắc cuối cùng sẽ giải quyết những lỗi này.
21	G/SPS/N/USA/3422	Hoa Kỳ	22/9/2023	Dung sai thuốc trừ sâu fluazaindolizine. Quy tắc cuối cùng.	Quy định này thiết lập dung sai đối với dư lượng fluazaindolizine trong hoặc trên nhiều mặt hàng.
22	G/SPS/N/USA/3421	Hoa Kỳ	22/9/2023	Dung sai thuốc trừ sâu spinetoram. Quy tắc cuối cùng	Quy định này thiết lập mức cho phép đối với dư lượng của Spintoram trong hoặc trên Nhóm Gia vị 26, và phân nhóm thân và cuống rau 22A.
23	G/SPS/N/USA/3123 /Corr.1	Hoa Kỳ	22/9/2023	Dung sai thuốc trừ sâu cyromazine. Quy tắc cuối cùng	Cơ quan Bảo vệ môi trường Hoa Kỳ (EPA) đã ban hành quy tắc cuối cùng trong Sổ đăng ký Liên bang vào ngày 19 tháng 7 năm 2023, hoàn thiện một số biện pháp dung sai theo Đạo luật Thực phẩm, Dược phẩm và mỹ phẩm Liên bang (FFDCA) mà Cơ quan xác định là cần thiết hoặc phù hợp trong quá trình xem xét đăng ký được tiến hành theo Đạo luật Thuốc trừ sâu Liên bang, Đạo luật diệt nấm và diệt chuột (FIFRA). Tài liệu đó đã vô tình hướng dẫn Cơ quan Đăng ký Liên bang chỉ định dung sai cho nhân sâm là có thời hạn, có ngày hết hạn, nhưng



					sử dụng số chú thích cuối trang không chính xác và bỏ qua ngày hết hạn. Ở những nơi khác, hướng dẫn đặt tên lại một đoạn không được nêu rõ ràng. Việc sửa đổi kỹ thuật này đối với quy tắc cuối cùng sẽ giải quyết những lỗi này.
--	--	--	--	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

## 2. Danh sách quy định đã được thông qua hoặc có hiệu lực

STT	Mã WTO	Quốc gia/Khu vực	Ngày thông báo	Tiêu đề	Tóm tắt nội dung
1	G/SPS/N/EU/618 /Add.1	Liên minh châu Âu	19/10/2023	Mức dư lượng tối đa pyriproxyfen trong hoặc trên một số sản phẩm nhất định	Dự thảo được thông báo trong G/SPS/N/EU/618 (24 tháng 2 năm 2023) hiện đã được thông qua bởi Quy định Ủy ban (EU) 2023/1753 ngày 11 tháng 9 năm 2023 sửa đổi Phụ lục II và III của Quy định (EC) số 396/2005 của Nghị viện và Hội đồng châu Âu liên quan đến mức dư lượng tối đa pyriproxyfen trong hoặc trên một số sản phẩm nhất định (Văn bản liên quan đến EEA) [OJ L 224, ngày 12 tháng 9 năm 2023, tr. 1].
2	G/SPS/N/EU/617 /Add.1	Liên minh châu Âu	19/10/2023	Mức dư lượng tối đa đối với denatonium benzoate, diuron, etoxazole, methomyl và teflubenzuron trong hoặc trên một số sản phẩm	Dự thảo được thông báo trong G/SPS/N/EU/617 (ngày 24 tháng 2 năm 2023) hiện được thông qua bởi Quy định Ủy ban (EU) 2023/1783 ngày 15 tháng 9 năm 2023 sửa đổi Phụ lục II và V của Quy định (EC) số 396/2005 của Nghị viện và Hội đồng châu Âu liên quan đến mức dư lượng tối đa đối với denatonium benzoate, diuron, etoxazole, methomyl và teflubenzuron trong hoặc trên một số sản phẩm nhất định (Văn bản có liên quan đến EEA) [OJ L 229, ngày 18 tháng 9 năm 2023, p. 63].
3	G/SPS/N/EU/616 /Add.1	Liên minh châu Âu	19/10/2023	Mức dư lượng tối đa đối với carbetamide, carboxin và triflumuron trong hoặc trên một số sản phẩm	Dự thảo được thông báo trong G/SPS/N/EU/616 (ngày 23 tháng 2 năm 2023) hiện được thông qua bởi Quy định Ủy ban (EU) 2023/2382 ngày 29 tháng 9 năm 2023 sửa đổi Phụ lục II và V của Quy định (EC) số 396/2005 của Nghị viện và Hội đồng châu Âu liên quan đến mức dư lượng tối đa đối với carbetamide, carboxin và triflumuron trong hoặc trên một số sản phẩm nhất định
4	G/SPS/N/CAN/1523 /Add.1	Canada	19/10/2023	Thiết lập giới hạn dư lượng tối đa: Rimsulfuron	Đề xuất (PMRL) giới hạn dư lượng tối đa đối với rimsulfuron được thông báo trong G/SPS/N/CAN/1523 (ngày 18 tháng 7

					<p>năm 2023) đã được thông qua vào ngày 11 tháng 10 năm 2023. MRL đề xuất được thiết lập thông qua việc nhập vào Cơ sở dữ liệu Giới hạn Dư lượng Tối đa và được cung cấp dưới đây:</p> <table border="1"> <tr> <td>MRL (ppm)<sup>1</sup></td> <td>Hàng hóa nông sản thô (RAC) và/hoặc Hàng hóa đã qua chế biến</td> </tr> <tr> <td>0,02</td> <td>Các loại quả mọng, ngoại việt quất xanh<sup>2</sup> (phân nhóm cây trồng 13-07H; ngoại trừ quả việt quất bụi thấp<sup>3</sup> và quả mâm xôi đỏ<sup>4</sup>)</td> </tr> </table> <p><sup>1</sup> ppm = phần triệu  <sup>2</sup> Vì nam việt quất là mặt hàng đại diện của phân nhóm cây trồng 13-07H, MRL cho phân nhóm cây trồng được thành lập.  <sup>3</sup> Quả việt quất bụi thấp được loại trừ khỏi quy định MRL này vì MRL 0,05 ppm đã được thiết lập cho việc hàng hóa này.  <sup>4</sup> Lingonberries được loại trừ khỏi quy định MRL này vì MRL 0,01 ppm đã được thiết lập cho mặt hàng này.</p>	MRL (ppm) <sup>1</sup>	Hàng hóa nông sản thô (RAC) và/hoặc Hàng hóa đã qua chế biến	0,02	Các loại quả mọng, ngoại việt quất xanh <sup>2</sup> (phân nhóm cây trồng 13-07H; ngoại trừ quả việt quất bụi thấp <sup>3</sup> và quả mâm xôi đỏ <sup>4</sup> )
MRL (ppm) <sup>1</sup>	Hàng hóa nông sản thô (RAC) và/hoặc Hàng hóa đã qua chế biến								
0,02	Các loại quả mọng, ngoại việt quất xanh <sup>2</sup> (phân nhóm cây trồng 13-07H; ngoại trừ quả việt quất bụi thấp <sup>3</sup> và quả mâm xôi đỏ <sup>4</sup> )								
5	G/SPS/N/CAN/1522 /Add.1	Canada	19/10/2023	Thiết lập giới hạn dư lượng tối đa: Saflufenacil	<p>Đề xuất (PMRL) giới hạn dư lượng tối đa đối với rimsulfuron được thông báo trong G/SPS/N/CAN/1522 (ngày 18 tháng 7 năm 2023) đã được thông qua vào ngày 11 tháng 10 năm 2023. MRL đề xuất được thiết lập thông qua việc nhập vào Cơ sở dữ liệu giới hạn dư lượng tối đa và được cung cấp dưới đây:</p> <table border="1"> <tr> <td>MRL (ppm)<sup>1</sup></td> <td>Hàng hóa nông sản thô (RAC) và/hoặc Hàng hóa đã qua chế biến</td> </tr> <tr> <td>0,04</td> <td>Nam việt quất (crop subgroup 13-07A)<sup>2</sup></td> </tr> </table> <p><sup>1</sup> ppm = phần triệu  <sup>2</sup> Vì quả mâm xôi và quả mâm xôi đen là những mặt hàng đại diện của phân nhóm cây trồng 13-07A nên MRL cho phân nhóm cây trồng này được thiết lập.</p>	MRL (ppm) <sup>1</sup>	Hàng hóa nông sản thô (RAC) và/hoặc Hàng hóa đã qua chế biến	0,04	Nam việt quất (crop subgroup 13-07A) <sup>2</sup>
MRL (ppm) <sup>1</sup>	Hàng hóa nông sản thô (RAC) và/hoặc Hàng hóa đã qua chế biến								
0,04	Nam việt quất (crop subgroup 13-07A) <sup>2</sup>								
6	G/SPS/N/EU/666 /Add.1	Liên minh châu Âu	12/10/2023	Phụ gia thực phẩm nitrit (E 249-250) và nitrat (E 251-	<p>Dự thảo được thông báo trong G/SPS/N/EU/666 (ngày 21 tháng 7 năm 2023) hiện được thông qua bởi Quy định của Ủy</p>				

				252)	ban (EU) 2023/2108 ngày 6 tháng 10 năm 2023 sửa đổi Phụ lục II của Quy định (EC) số 1333/2008 của Ủy ban châu Âu Nghị viện và Hội đồng châu Âu và Phụ lục của Quy định của Ủy ban (EU) số 231/2012 liên quan đến phụ gia thực phẩm nitrit (E 249-250) và nitrat (E 251-252)
7	G/SPS/N/EU/645 /Add.1	Liên minh châu Âu	05/10/2023	Phụ gia thực phẩm stearyl tartrate (E 483)	Đề xuất được thông báo trong G/SPS/N/EU/645 (ngày 22 tháng 6 năm 2023) hiện được thông qua bởi Quy định Ủy ban (EU) 2023/2379 ngày 29 tháng 9 năm 2023 sửa đổi Phụ lục II của Quy định (EC) số 1333/2008 của Ủy ban châu Âu Nghị viện và Hội đồng và Phụ lục của Quy định của Ủy ban (EU) số 231/2012 liên quan đến phụ gia thực phẩm stearyl tartrate (E 483)
8	G/SPS/N/JPN/1198 /Add.1	Nhật Bản	04/10/2023	Sửa đổi tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật của axit formic	Đề xuất Sửa đổi các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật của axit formic cũng như việc thiết lập các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật của nó được thông báo trong G/SPS/N/JPN/1198 (ngày 24 tháng 4 năm 2023) đã được thông qua và công bố vào ngày 26 tháng 9 năm 2023.
9	G/SPS/N/BRA/2194 /Add.1	Braxin	04/10/2023	Dự thảo Nghị quyết 1174, ngày 6 tháng 7 năm 2023	Dự thảo Nghị quyết 1174, ngày 6 tháng 7 năm 2023 - được thông báo thông qua G/SPS/N/BRA/2194 đưa hoạt C64 – clotianidine, C70 – chloranthraniliprole, F69 – flupiradifurone, I33 – ipflufenquim, L03 – lactofem, P46 – piraclostrobin và P72 – penflufem vào danh sách chuyên khảo về các thành phần hoạt chất cho thuốc trừ sâu, sản phẩm tẩy rửa gia dụng và chất bảo quản gỗ - đã được thông qua bởi Hướng dẫn Quy phạm 256, ngày 28 tháng 9 năm 2023.
10	G/SPS/N/BRA/2183 /Add.1	Braxin	04/10/2023	Dự thảo Nghị quyết 1171, ngày 22 tháng 6 năm 2023	Dự thảo Nghị quyết 1171, ngày 22 tháng 6 năm 2023 đã được thông báo thông qua G/SPS/N/BRA/2183 về đề xuất sửa đổi chuyên khảo về hoạt chất P66 - Pseudomonas chlororaphis trong danh sách chuyên khảo về các hoạt chất cho thuốc trừ sâu, sản phẩm tẩy rửa gia dụng và chất bảo quản gỗ - được

					thông qua bởi Hướng dẫn Quy phạm 257, ngày 28 tháng 9 năm 2023.
11	G/SPS/N/BRA/2165 /Add.1	Braxin	04/10/2023	Dự thảo Nghị quyết 1162, ngày 18 tháng 5 năm 2023	Dự thảo Nghị quyết 1162, ngày 18 tháng 5 năm 2023 - được thông báo trước đó thông qua G/SPS/N/BRA/2165 về đề xuất sửa đổi chuyên khảo về hoạt chất I23 - IPBC vào danh sách chuyên khảo về hoạt chất cho thuốc trừ sâu, sản phẩm tẩy rửa gia dụng và chất bảo quản gỗ - đã được thông qua bởi Hướng dẫn Quy phạm 252, ngày 27 tháng 9 năm 2023
12	G/SPS/N/BRA/2185 /Add.1	Braxin	02/10/2023	Dự thảo Nghị quyết 1173, ngày 30 tháng 6 năm 2023	Dự thảo Nghị quyết 1173, ngày 30 tháng 6 năm 2023 - được thông báo trong G/SPS/N/BRA/2185 - đã được thông qua bởi hướng dẫn quy phạm 254, ngày 27 tháng 9 năm 2023. Quy định liên quan đến đề xuất đưa hoạt chất B66 - Bicyclopiron vào danh sách chuyên khảo của Thành phần hoạt chất cho thuốc trừ sâu, sản phẩm tẩy rửa gia dụng và chất bảo quản gỗ, đã được thông qua Hướng dẫn quy chuẩn 103 vào ngày 19 tháng 10 năm 2021 trên Công báo Braxin
13	G/SPS/N/BRA/2184 /Add.1	Braxin	02/10/2023	Dự thảo Nghị quyết 1172, ngày 29 tháng 6 năm 2023	Dự thảo Nghị quyết 1172, ngày 29 tháng 6 năm 2023 - được thông báo trong G/SPS/N/BRA/2184 - đã được thông qua bởi hướng dẫn quy phạm 253, ngày 27 tháng 9 năm 2023. Quy định liên quan đến đề xuất đưa hoạt chất P73: Paenibacillus azotofixans vào danh sách chuyên khảo của Thành phần hoạt chất cho thuốc trừ sâu, sản phẩm tẩy rửa gia dụng và chất bảo quản gỗ, đã được thông qua Hướng dẫn quy chuẩn 103 vào ngày 19 tháng 10 năm 2021 trên Công báo Braxin
14	G/SPS/N/BRA/2174 /Add.1	Braxin	02/10/2023	Dự thảo Nghị quyết 1169, ngày 1 tháng 6 năm 2023	Dự thảo Nghị quyết 1169, ngày 1 tháng 6 năm 2023 - được thông báo trong G/SPS/N/BRA/2174 - đã được thông qua bởi hướng dẫn quy phạm 255, ngày 27 tháng 9 năm 2023. Quy định này được coi là đề xuất đưa các hoạt chất B29 – Buprofezine, B46 – Benzovindiflupir , B55 – Emamectin Benzoate, C36 – Cyproconazole, C60 – Zeta - cypermethrin,

					D36 – Diphenconazole, E33–Spyropidione, G05 – Ammonium glufosinate, I21 – Indoxacarb, I32 – Isocycloseram, M47 – Melaleuca alternifolia, N09 – Nova Lurom, P13 – Profenophos, P34 – Pyriproxifem, P36 – Pencicuirom Và T56 – Trinexapaque ethy vào danh sách chuyên khảo về các thành phần hoạt chất cho thuốc trừ sâu, sản phẩm tẩy rửa gia dụng và chất bảo quản gỗ, đã được thông qua Hướng dẫn quy chuẩn 103 vào ngày 19 tháng 10 năm 2021 trên Công báo Braxin
15	G/SPS/N/JPN/1183 /Add.1	Nhật Bản	28/9/2023	Thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Giới hạn dư lượng tối đa (MRL) được đề xuất đối với pyrimethamine được thông báo trong G/SPS/N/JPN/1183 (ngày 10 tháng 3 năm 2023) đã được thông qua vào ngày 26 tháng 7 năm 2023.
16	G/SPS/N/JPN/1182 /Add.1	Nhật Bản	28/9/2023	Thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRL) đối với dipropyl isocinchomeronat được thông báo trong G/SPS/N/JPN/1182 (ngày 10 tháng 3 năm 2023) đã được thông qua và công bố vào ngày 26 tháng 7 năm 2023.
17	G/SPS/N/JPN/1181 /Add.1	Nhật Bản	28/9/2023	Thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Giới hạn dư lượng tối đa (MRL) được đề xuất đối với diminazene được thông báo trong G/SPS/N/JPN/1181 (ngày 10 tháng 3 năm 2023) đã được thông qua vào ngày 26 tháng 7 năm 2023.

18	G/SPS/N/JPN/1180 /Add.1	Nhật Bản	28/9/2023	Thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Giới hạn dư lượng tối đa (MRL) được đề xuất cho isoprothiolane được thông báo trong G/SPS/N/JPN/1180 (ngày 10 tháng 3 năm 2023) đã được thông qua vào ngày 26 tháng 7 năm 2023.
19	G/SPS/N/JPN/1178 /Add.1	Nhật Bản	28/9/2023	Thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRL) đối với pyridachlometyl được thông báo trong G/SPS/N/JPN/1178 (ngày 10 tháng 3 năm 2023) đã được thông qua vào ngày 26 tháng 7 năm 2023.
20	G/SPS/N/JPN/1177 /Add.1	Nhật Bản	28/9/2023	Pháp lệnh Thực thi Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm và các Thông số, Tiêu chuẩn đối với Thực phẩm, Phụ gia Thực phẩm, v.v. theo Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm (Việc cấp phép sử dụng phụ gia thực phẩm và thiết lập các thông số và tiêu chuẩn phụ gia thực phẩm, quy tắc cuối cùng).	Việc cấp phép sử dụng canxi phytate làm phụ gia thực phẩm cũng như việc thiết lập các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn được thông báo trong G/SPS/N/JPN/1177 (ngày 10 tháng 3 năm 2023) đã được thông qua vào ngày 26 tháng 7 năm 2023.
21	G/SPS/N/JPN/1176 /Add.1	Nhật Bản	28/9/2023	Thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (quy tắc cuối cùng)	Việc sửa đổi các tiêu chuẩn hiện có đối với cupric sulfate được thông báo trong G/SPS/N/JPN/1176 (ngày 10 tháng 3 năm 2023) đã được thông qua và xuất bản vào ngày 26 tháng 7 năm 2023.

22	G/SPS/N/CAN/1511 /Add.1	Canada	22/9/2023	Thiết lập mức dư lượng tối đa đối với piromesifen	<p>Tài liệu về giới hạn dư lượng tối đa (PMRL) được đề xuất đối với spiromesifen thông báo trong G/SPS/N/CAN/1511 (ngày 21 tháng 6 năm 2023) đã được thông qua vào ngày 17 tháng 9 năm 2023. MRL đề xuất được thiết lập thông qua việc nhập vào Cơ sở dữ liệu Giới hạn Dư lượng Tối đa và được cung cấp dưới đây:</p> <table border="1" data-bbox="1196 424 1962 539"> <tr> <td>MRL (ppm)<sup>1</sup></td> <td>Hàng hóa nông sản thô (RAC) và/hoặc Hàng hóa đã qua chế biến</td> </tr> <tr> <td>1,0</td> <td>Hành lá (phân nhóm cây trồng 3-07B)</td> </tr> </table> <p><sup>1</sup>ppm = phần triệu</p>	MRL (ppm) <sup>1</sup>	Hàng hóa nông sản thô (RAC) và/hoặc Hàng hóa đã qua chế biến	1,0	Hành lá (phân nhóm cây trồng 3-07B)
MRL (ppm) <sup>1</sup>	Hàng hóa nông sản thô (RAC) và/hoặc Hàng hóa đã qua chế biến								
1,0	Hành lá (phân nhóm cây trồng 3-07B)								
23	G/SPS/N/CAN/1510 /Add.1	Canada	22/9/2023	Thiết lập mức dư lượng tối đa đối với acequinocyl	<p>Tài liệu về giới hạn dư lượng tối đa (PMRL) được đề xuất đối với acequinocyl thông báo trong G/SPS/N/CAN/1510 (ngày 21 tháng 6 năm 2023) đã được thông qua vào ngày 17 tháng 9 năm 2023. MRL đề xuất được thiết lập thông qua việc nhập vào Cơ sở dữ liệu Giới hạn Dư lượng Tối đa và được cung cấp dưới đây:</p> <table border="1" data-bbox="1196 815 1962 930"> <tr> <td>MRL (ppm)<sup>1</sup></td> <td>Hàng hóa nông sản thô (RAC) và/hoặc Hàng hóa đã qua chế biến</td> </tr> <tr> <td>1,0</td> <td>Hành lá (phân nhóm cây trồng 3-07B)</td> </tr> </table> <p><sup>1</sup>ppm = phần triệu</p>	MRL (ppm) <sup>1</sup>	Hàng hóa nông sản thô (RAC) và/hoặc Hàng hóa đã qua chế biến	1,0	Hành lá (phân nhóm cây trồng 3-07B)
MRL (ppm) <sup>1</sup>	Hàng hóa nông sản thô (RAC) và/hoặc Hàng hóa đã qua chế biến								
1,0	Hành lá (phân nhóm cây trồng 3-07B)								